

Số: /KH-SKHĐT

Quảng Ngãi, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 92/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về ban hành Kế hoạch hành động thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Quảng Ngãi năm 2024, thuộc nhiệm vụ của Sở Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện Quyết định số 92/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch hành động thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Quảng Ngãi năm 2024; Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Cụ thể hóa nhiệm vụ được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 92/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch hành động thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Quảng Ngãi năm 2024. Triển khai kịp thời, đạt kết quả các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao chủ trì tham mưu, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Quảng Ngãi trong năm 2024 và những năm tiếp theo.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Chỉ số thành phần Gia nhập thị trường

1.1. Chỉ tiêu: Thời gian ngày ĐKDN - số ngày (giá trị trung vị); Tỷ lệ DN phải sửa đổi, bổ sung hồ sơ ĐKDN từ 2 lần trở lên (%); Thời gian thay đổi ĐKDN- (trung vị); Tỷ lệ DN đăng ký hoặc sửa đổi ĐKDN thông qua hình thức mới như đăng ký trực tuyến, đăng ký ở TTHCC hoặc qua bưu điện (%); Tỷ lệ DN phải trì hoãn/hủy bỏ kế hoạch KD do những khó khăn gặp phải khi thực hiện thủ tục ĐKDN (%); Tỷ lệ DN phải hủy bỏ kế hoạch KD do những khó khăn gặp phải khi thực hiện thủ tục sửa đổi ĐKDN (%); Thủ tục tại bộ phận Một cửa được niêm yết công khai (% đồng ý); Hướng dẫn thủ tục rõ ràng, đầy đủ (% đồng ý); Cán bộ tại bộ phận Một cửa am hiểu về chuyên môn (% đồng ý); Cán bộ tại bộ phận Một cửa nhiệt tình, thân thiện (% đồng ý).

- Nội dung thực hiện:

+ Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp, thực hiện kết nối thông suốt thông tin về đăng ký doanh nghiệp, nhằm giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) trong lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp cho các tổ chức, cá nhân đạt mức độ 4 và giảm thời gian đi lại cho các tổ chức, cá nhân. Đảm bảo thời gian giải quyết đúng hạn và sớm trước quy định đối với các thủ tục ĐKDN.

+ Tích cực hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân thực hiện đăng ký doanh nghiệp online và nhận kết quả trực tiếp tại nhà nhằm rút ngắn thời gian đi lại cũng như cắt giảm 100% lệ phí đăng ký doanh nghiệp khi thực hiện đăng ký online.

- *Tham mưu thực hiện: Phòng Đăng ký kinh doanh.*

1.2. Chỉ tiêu: Thủ tục tại bộ phận Một cửa được niêm yết công khai (% đồng ý); Hướng dẫn thủ tục rõ ràng, đầy đủ (% đồng ý); Cán bộ tại bộ phận Một cửa am hiểu về chuyên môn (% đồng ý); Cán bộ tại bộ phận Một cửa nhiệt tình, thân thiện (% đồng ý)

- *Nội dung thực hiện:*

Thực hiện nghiêm túc việc niêm yết công khai, đầy đủ, rõ ràng các TTHC cũng như phí và lệ phí của từng danh mục TTHC tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh và tại trụ sở làm việc của đơn vị. Thường xuyên tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của toàn thể đội ngũ công chức, viên chức đặc biệt là những cán bộ trực tiếp làm việc với doanh nghiệp nghiêm túc chấp hành kỷ luật, kỷ cương và nêu cao tinh thần đạo đức công vụ của cán bộ, công chức khi phục vụ công dân, doanh nghiệp; việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ cho doanh nghiệp đảm bảo đúng quy định theo pháp luật, nhanh chóng, thuận lợi, hiệu quả.

- *Tham mưu thực hiện: Văn phòng Sở.*

2. Chỉ số thành phần Tính minh bạch

2.1. Chỉ tiêu: Tiếp cận tài liệu quy hoạch (1:không thể; 5:rất dễ)

- *Nội dung thực hiện:*

+ Công khai các tài liệu, văn bản pháp lý về quy hoạch liên quan đến ngành trên Trang thông tin điện tử của Sở, Cổng thông tin điện tử tỉnh. Phối hợp, kịp thời công bố thông tin dữ liệu các quy hoạch sau khi được phê duyệt.

+ Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường hướng dẫn, tuyên truyền người dân, tổ chức, doanh nghiệp khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu quy hoạch bằng nhiều hình thức khác nhau.

- *Tham mưu thực hiện: Phòng Tổng hợp Quy hoạch.*

2.2. Chỉ tiêu: Minh bạch trong đấu thầu (% đồng ý)

- *Nội dung thực hiện:*

+ Đảm bảo thông tin mời thầu (bao gồm các thông tin về Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, thông báo mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu,...) đều được đăng tải công khai trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo quy định.

+ Thực hiện tốt công tác thẩm định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu để đảm bảo các gói thầu thực hiện đúng hình thức lựa chọn nhà thầu so với giá trị được duyệt, nhằm tránh tình trạng chia nhỏ gói thầu để chỉ định thầu và không công khai minh bạch trong công tác đấu thầu.

- *Tham mưu thực hiện: Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát đầu tư.*

3. Chỉ số thành phần Chi phí thời gian

3.1. Chỉ tiêu: Tỷ lệ DN dành hơn 10% quỹ thời gian để tìm hiểu và thực hiện các quy định PL của NN (%)

- *Nội dung thực hiện:*

Triển khai các giải pháp hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp qua nhiều hình thức, trong đó chú trọng việc cung cấp thông tin liên quan đến quy định pháp luật của Nhà nước qua Trang Thông tin điện tử của Sở; đăng tải kịp thời, nhanh chóng, đầy đủ, chính xác những chủ trương, chính sách đối với các lĩnh vực mà doanh nghiệp quan tâm như: Đất đai, đầu tư, xây dựng, thuế, đấu thầu, các thủ tục hành chính, chính sách ưu đãi đầu tư..., để cung cấp thông tin đến doanh nghiệp và người dân.

- *Tham mưu thực hiện: Thanh tra Sở.*

3.2. Chỉ tiêu: Cán bộ Nhà nước thân thiện (% đồng ý); Cán bộ Nhà nước giải quyết công việc hiệu quả (% đồng ý); Doanh nghiệp không cần phải đi lại nhiều lần để lấy dấu và chữ ký (% đồng ý)

- *Nội dung thực hiện:*

+ Công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tích cực thực hiện việc tư vấn, hướng dẫn hồ sơ TTHC cho doanh nghiệp, người dân đảm bảo chính xác, rõ ràng, đầy đủ, giúp tiết kiệm thời gian hoàn thành hồ sơ cho doanh nghiệp, người dân khi thực hiện các TTHC, tăng tỷ lệ hồ sơ hợp lệ ngay từ lần nộp đầu tiên, hạn chế việc yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ sau khi nộp. Thực hiện các quy định về hướng dẫn TTHC theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ; sử dụng đúng các biểu mẫu được quy định tại Quyết định số 1179/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của UBND tỉnh trong quá trình hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả giải quyết TTHC.

+ Thực hiện nghiêm túc, kịp thời việc xin lỗi doanh nghiệp, nhà đầu tư trong trường hợp giải quyết hồ sơ TTHC bị trễ hẹn; đồng thời thông báo công khai văn bản xin lỗi để doanh nghiệp, người dân biết, hạn chế tình trạng doanh nghiệp, người dân phải đi lại nhiều lần.

- *Tham mưu thực hiện: Phòng Đăng ký kinh doanh, Phòng Kinh tế đối ngoại, Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát đầu tư.*

3.3. Chỉ tiêu: Thủ tục giấy tờ đơn giản (% đồng ý); Phí, lệ phí được công khai (% đồng ý); Thời gian thực hiện TTHC được rút ngắn hơn so với quy định (% đồng ý)

- *Nội dung thực hiện:*

Thường xuyên rà soát, trình công bố TTHC mới ban hành, TTHC sửa đổi, bổ sung, thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị theo quy định. Kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế các TTHC không còn phù hợp, gây phiền hà, làm lãng phí thời gian và tăng chi phí của doanh nghiệp. Đăng tải, niêm yết công khai, minh bạch, đầy đủ, rõ ràng bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở trên Cổng Dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở. Các khoản phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính thực hiện TTHC được niêm yết công khai

cùng với việc công khai TTHC và thực hiện theo quy định của pháp luật; không đặt ra thêm bất kỳ khoản thu nào khác do pháp luật quy định.

- *Tham mưu thực hiện: Văn phòng Sở.*

3.4. Chỉ tiêu: Tỷ lệ DN không gặp khó khăn khi thực hiện TTHC trực tuyến (% đồng ý); Thực hiện TTHC trực tuyến giúp tiết giảm thời gian cho DN (% đồng ý); Thực hiện TTHC trực tuyến giúp tiết giảm chi phí cho DN (% đồng ý)

- *Nội dung thực hiện:*

+ Đẩy mạnh triển khai thực hiện thanh toán trực tuyến phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính trong giải quyết TTHC qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng thông tin Quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

+ Công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tích cực hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân thực hiện đăng ký doanh nghiệp online và nhận kết quả trực tiếp tại nhà nhằm rút ngắn thời gian đi lại cũng như cắt giảm 100% lệ phí đăng ký doanh nghiệp khi thực hiện đăng ký online.

- *Tham mưu thực hiện: Phòng Đăng ký kinh doanh.*

4. Chỉ số thành phần Chi phí không chính thức

4.1. Chỉ tiêu: Tỷ lệ DN chi trả CPKCT khi thực hiện thủ tục ĐKDN/sửa đổi ĐKDN (%); Tỷ lệ DN trả CPKCT khi thực hiện thủ tục đề nghị cấp giấy phép kinh doanh có điều kiện (%)

- *Nội dung thực hiện:*

+ Tăng cường công tác phòng và chống tham nhũng; tăng cường kỷ luật kỷ cương, nâng cao đạo đức công vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thật sự trong sạch, đủ năng lực đáp ứng yêu cầu công tác.

+ Công khai các tài liệu hướng dẫn, giải thích các điểm chưa rõ, khó hiểu trong quy định về thủ tục hành chính liên quan đến kinh doanh; trường hợp pháp luật không rõ, thì cán bộ xử lý cũng như cán bộ hướng dẫn không được giải thích theo hướng bất lợi cho doanh nghiệp; đồng thời, quán triệt cán bộ, công chức, viên chức đặc biệt là những cán bộ trực tiếp làm việc với doanh nghiệp nghiêm túc chấp hành kỷ luật, kỷ cương và nêu cao tình thần đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức khi phục vụ công dân, doanh nghiệp.

- *Tham mưu thực hiện: Phòng Đăng ký kinh doanh.*

5. Chỉ số thành phần Cạnh tranh bình đẳng

5.1. Chỉ tiêu: Sự quan tâm của chính quyền tỉnh không phụ thuộc vào đóng góp của DN cho địa phương như số lao động sử dụng, số thuế phải nộp hoặc tài trợ/hỗ trợ khác (% đồng ý)

- *Nội dung thực hiện:*

Tăng cường công tác hỗ trợ doanh nghiệp trong giải quyết TTHC về ĐKDN, cấp quyết định chủ trương đầu tư và hỗ trợ các hoạt động xúc tiến đầu tư, tạo mọi điều kiện thuận lợi để phát triển doanh nghiệp và bình đẳng giữa các doanh nghiệp trên địa bàn, nhất là các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

- *Tham mưu thực hiện: Phòng Đăng ký kinh doanh, Phòng Kinh tế đối ngoại, Trung tâm Xúc tiến đầu tư.*

5.2. Chỉ tiêu: Thủ tục hành chính nhanh chóng hơn là đặc quyền dành cho các doanh nghiệp lớn (% đồng ý)

- *Nội dung thực hiện:*

Công khai, minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi, bình đẳng trong việc tiếp cận thông tin, cơ chế chính sách, TTHC,... Trong quá trình thực thi nhiệm vụ cán bộ, công chức, viên chức của Sở phải luôn hướng đến sự bình đẳng giữa các doanh nghiệp, không phân biệt doanh nghiệp lớn và doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp nước ngoài và trong nước, doanh nghiệp nhà nước với các loại hình doanh nghiệp khác; quán triệt các Phòng, đơn vị kiểm soát chặt chẽ "mối quan hệ" để không có những ưu đãi đặc biệt, chính sách riêng liên quan đến đất đai, đấu thầu, chỉ định thầu, các khoản vay, miễn, giảm thuế... nhằm tạo môi trường cạnh tranh công bằng, bình đẳng cho doanh nghiệp.

- *Tham mưu thực hiện: Phòng Đăng ký kinh doanh, Phòng Kinh tế đối ngoại, Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát đầu tư.*

5.3. Chỉ tiêu: Tỉnh ưu tiên giải quyết các khó khăn cho các doanh nghiệp lớn so với doanh nghiệp nhỏ và vừa trong nước (% đồng ý); Tỉnh ưu tiên thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp lớn hơn là phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trong nước (% đồng ý); Việc tỉnh ưu ái cho DN lớn (cả DNNN và tư nhân) gây khó khăn cho DN (% đồng ý); Thuận lợi trong tiếp cận thông tin là đặc quyền dành cho các doanh nghiệp lớn (% đồng ý)

- *Nội dung thực hiện:*

+ Công khai, minh bạch hoạt động của Sở trên môi trường mạng; chú trọng thực hiện sự bình đẳng, công bằng giữa các doanh nghiệp trong tiếp cận và thụ hưởng các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư, tiếp cận đất đai, tín dụng,...; bình đẳng trong giải quyết các vấn đề khó khăn cho doanh nghiệp lớn so với doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, giới thiệu các chính sách mới của tỉnh để mọi thành phần kinh tế được tiếp cận và thụ hưởng.

+ Chủ động tham mưu UBND tỉnh công bố rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng, tỉnh Quảng Ngãi không phân biệt đối xử giữa các thành phần kinh tế (giữa doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp tư nhân).

+ Tổ chức có chất lượng và hiệu quả các buổi đối thoại với doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh vào các quý I, III trong năm nhằm kịp thời hỗ trợ tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, nhà đầu tư.

+ Chủ động hướng dẫn thủ tục và hỗ trợ nhà đầu tư đến đầu tư tại tỉnh Quảng Ngãi; đồng thời, tổng hợp và tham mưu hỗ trợ xử lý đối với những vướng mắc khi nhà đầu tư thực hiện các thủ tục về đất đai, chính sách thuế. Định kỳ hằng quý tổng hợp kiến nghị của doanh nghiệp, đôn đốc các cơ quan, đơn vị có liên quan giải quyết dứt điểm kiến nghị của nhà đầu tư, doanh nghiệp; báo cáo UBND tỉnh về tình hình và kết quả giải quyết các khó khăn, vướng mắc

trong quá trình thực hiện dự án đầu tư và hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, nhà đầu tư để kịp thời xem xét chỉ đạo.

+ Thực hiện công bố rộng rãi, đầy đủ và kịp thời các thông tin về quy hoạch tỉnh, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố, quy hoạch sử dụng đất,... các cơ chế chính sách của tỉnh; danh mục dự án thu hút đầu tư vào tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2024-2025, phần mềm Bản đồ số đầu tư Quảng Ngãi trên Cổng TTĐT của tỉnh và Trang thông tin điện tử các đơn vị, địa phương. Tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, giới thiệu các chính sách mới của tỉnh để mọi thành phần kinh tế được tiếp cận và thụ hưởng. Tập trung thu hút các dự án đầu tư có chất lượng, đúng trọng tâm, trọng điểm, mang tính lan tỏa, tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đồng thời, đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư đối với các nước có nền công nghiệp hiện đại, sử dụng công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường theo hướng bền vững.

- *Tham mưu thực hiện: Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Văn phòng Sở.*

5.4. Chỉ tiêu: “Hợp đồng, đất đai,... và các nguồn lực kinh tế khác chủ yếu rơi vào tay các DN có liên kết chặt chẽ với chính quyền tỉnh” (% đồng ý)

- *Nội dung thực hiện:*

Chỉ đạo, quán triệt cán bộ, công chức, viên chức chấp hành tốt các quy định pháp luật, không để xảy ra tình trạng lợi ích nhóm, doanh nghiệp sâu sau, doanh nghiệp thân hữu tồn tại.

- *Tham mưu thực hiện: Thanh tra Sở.*

6. Chỉ số thành phần Tính năng động của chính quyền tỉnh

6.1. Chỉ tiêu: Thái độ của chính quyền tỉnh đối với khu vực tư nhân là tích cực (% DN); UBND tỉnh linh hoạt trong khuôn khổ pháp luật nhằm tạo môi trường KD thuận lợi (% đồng ý); Chủ trương, chính sách của tỉnh, thành phố đối với việc tạo thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động là ổn định và nhất quán (% đồng ý)

- *Nội dung thực hiện:*

+ Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022-2025.

+ Phối hợp với các Sở, Ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện đề án đổi mới toàn diện quản lý nhà nước trong phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, nhằm đổi mới phương thức quản lý nhà nước đối với khu vực kinh tế tư nhân theo hướng chuyển từ kiểm soát sang kiến tạo, từ can thiệp trực tiếp sang gián tiếp; từ tiền kiểm, sang giám sát theo nguyên tắc quản lý rủi ro; tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, bình đẳng giữa các thành phần kinh tế.

+ Quán triệt đến từng cán bộ, công chức, viên chức về quan điểm cần vận dụng linh hoạt các cơ chế, chính sách trong việc giải quyết các công việc nói chung, đặc biệt là tháo gỡ các khó khăn đối với cộng đồng doanh nghiệp theo hướng tạo thuận lợi nhất cho doanh nghiệp trong khuôn khổ pháp luật cho phép.

+ Thường xuyên bồi dưỡng, đào tạo cán bộ, công chức, viên chức nắm vững các chính sách, quy định hiện hành trong khuôn khổ pháp luật để giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp kịp thời, hiệu quả.

- *Tham mưu thực hiện: Phòng Đăng ký kinh doanh.*

6.2. Chỉ tiêu: Các Sở ngành không thực hiện đúng chủ trương, CS của lãnh đạo tỉnh (% đồng ý)

- *Nội dung thực hiện:*

+ Thường xuyên truy cập, nghiên cứu các quy định pháp luật chính sách của trung ương; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình tham mưu, xử lý công việc để kịp thời nắm bắt và áp dụng những chủ trương, định hướng chính sách về pháp luật, văn bản quy phạm pháp luật; bám sát các kết luận, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

+ Tăng cường phối hợp chặt chẽ, kịp thời giữa các cấp, các ngành trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ và giải quyết khó khăn, vướng mắc doanh nghiệp, tạo điều kiện thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển.

- *Tham mưu thực hiện: Văn phòng Sở.*

6.3. Chỉ tiêu: Các khó khăn, vướng mắc được tháo gỡ kịp thời qua các cuộc đối thoại, tiếp xúc doanh nghiệp tại tỉnh (% đồng ý); Tỷ lệ DN tin tưởng rằng lãnh đạo địa phương đã hành động để thực hiện các cam kết cải thiện môi trường kinh doanh của mình (%)

- *Nội dung thực hiện:*

+ Tổ chức có chất lượng và hiệu quả các buổi đối thoại với doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh vào các quý I, III trong năm; kịp thời tổng hợp kiến nghị của doanh nghiệp, nhà đầu tư, thường xuyên đôn đốc các cơ quan, đơn vị có liên quan giải quyết dứt điểm; đồng thời tham mưu, báo cáo UBND tỉnh về tình hình và kết quả giải quyết các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, nhà đầu tư để kịp thời xem xét chỉ đạo xử lý.

+ Tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động của chuyên mục “Công dân hỏi, cơ quan trả lời” trên Trang thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư giúp doanh nghiệp thuận lợi hơn trong việc tìm hiểu thực hiện TTHC; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận thông tin hiểu rõ hơn chiến lược, định hướng, kế hoạch đầu tư phát triển của tỉnh.

+ Vận dụng linh hoạt các cơ chế, chính sách trong việc giải quyết các công việc nói chung, đặc biệt là tháo gỡ các khó khăn đối với cộng đồng doanh nghiệp theo hướng tạo thuận lợi nhất cho doanh nghiệp trong khuôn khổ pháp luật cho phép.

- *Tham mưu thực hiện: Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Văn phòng Sở.*

7. Chỉ số thành phần Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp

7.1. Chỉ tiêu: Thủ tục dễ được cơ quan Nhà nước hỗ trợ tăng cường năng lực doanh nghiệp dễ thực hiện (%); Tỷ lệ doanh nghiệp cung cấp dịch vụ

(CCDV) trên tổng số DN (%); Tỷ lệ nhà cung cấp tư nhân và nước ngoài trên tổng số nhà cung cấp dịch vụ (%)

- *Nội dung thực hiện:*

+ Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tăng cường thông tin, giới thiệu về khối doanh nghiệp cung cấp dịch vụ đến cộng đồng doanh nghiệp trong tỉnh để kích thích nhu cầu sử dụng dịch vụ của các doanh nghiệp; tạo hành lang thuận lợi để các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ nâng cao chất lượng dịch vụ.

+ Tham mưu chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân am hiểu TTHC, chính sách pháp luật về đầu tư, chính sách thuế... thành lập Công ty dịch vụ pháp lý để hỗ trợ doanh nghiệp. Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu đăng ký thành lập doanh nghiệp đối với lĩnh vực cung cấp dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp.

- *Tham mưu thực hiện: Phòng Đăng ký kinh doanh.*

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Phòng, đơn vị thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tập trung quán triệt và yêu cầu cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Kế hoạch này; chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan xử lý những vướng mắc phát sinh. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, có biện pháp xử lý nghiêm khắc đối với cá nhân gây khó khăn, những nhiều người dân và doanh nghiệp, trì trệ, thiếu trách nhiệm trong thực thi công vụ. Báo cáo kết quả thực hiện (**báo cáo 06 tháng đầu năm trước ngày 01/6 và báo cáo năm trước ngày 01/12**) gửi về Trung tâm Xúc tiến đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Giao Trung tâm Xúc tiến đầu tư theo định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này và tổng hợp chung vào báo cáo Kết quả PCI của tỉnh Quảng Ngãi, tham mưu UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

3. Trưởng các Phòng, đơn vị thuộc Sở chịu trách nhiệm trực tiếp trước Giám đốc Sở về việc triển khai và kết quả thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/cáo);
- GD, các PGD Sở;
- Các Phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, XTĐT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Xuân Bắc